

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST

Ngày 17/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B – TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huyền

Hội thẩm nhân dân: Ông Lăng Văn Thủy và bà Nông Thị Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Bưởi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Bàn Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 05 năm 2022 đối với bị cáo:

Doanh Thiêm Đ. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 18 tháng 9 năm 1982 tại Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Doanh Thiêm V (đã chết) và bà Hà Thị T; vợ là Nguyễn Thị B và có 03 con.

Nhân thân: Ngày 20/10/2017 bị Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”, phạt tiền 2.500.000đ. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 18/01/2022, tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã T làm nhiệm vụ tại khu vực thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn phát hiện một đối tượng nam giới khoảng 40 tuổi có biểu hiện nghi vấn

tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính, đối tượng không xuất trình được giấy tờ tùy thân và trình bày họ tên là Doanh Thiêm Đ trú tại thôn N, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Qua kiểm tra Doanh Thiêm Đ lấy 01 gói nhỏ ma túy từ túi quần trước bên trái chiếc quần Đ đang mặc giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và tiến hành kiểm tra đối với gói nhỏ mà Đ tự giác giao nộp. Gói nhỏ có đặc điểm được gói bằng túi nilon màu trắng, tiếp bên trong có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng bạc bên trong chứa chất màu trắng lẫn màu hồng. Kết quả thử phản ứng trùng với đặc trưng của chất ma túy (loại heroine), niêm phong trong phong bì ký hiệu “Đ”. Ngoài ra không thu giữ, tạm giữ đồ vật tài liệu nào khác.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Doanh Thiêm Đ. Kết quả khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Ngày 08/01/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành lập biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng chất nghi vẫn là ma túy thu giữ của Doanh Thiêm Đ, xác định: Số chất màu trắng lẫn màu hồng có trong phong bì ký hiệu “Đ” là 0,305 gam (*không phải ba không năm gam*). Sau khi cân, toàn bộ số chất màu trắng lẫn màu hồng trên được gói trong mảnh giấy màu trắng và niêm phong trong phong bì ký hiệu “GĐ” để gửi cơ quan giám định. Đối với 01 túi nilon màu trắng và mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu trắng bạc cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “Đ” tiến hành niêm phong trong phong bì ký hiệu “VC” nhập kho vật chứng Công an huyện B.

Kết luận giám định số 29/KTHS-MT ngày 13/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng lẫn màu hồng trong phong bì ký hiệu GĐ gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng là 0,305g (*không phải ba không năm gam*).

Quá trình điều tra Doanh Thiêm Đ khai nhận: Bản thân là người đang được điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Khoảng 08 giờ ngày 08/01/2022, Đ từ nhà đón xe khách đi đến Trung tâm y tế huyện B, tỉnh Bắc Kạn để uống thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc xong Đ đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đến khu vực xã Q, huyện B thì xuống xe, gặp và mua 01 gói nhỏ ma túy với số tiền 200.000đ của một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi. Sau đó Đ đi bộ để tìm nơi sử dụng, khi đến khu vực thôn P, xã T thì bị tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã T yêu cầu kiểm tra hành chính, Đ đã tự giác giao nộp gói nhỏ ma túy vừa mua được cho tổ công tác.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSBT ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Doanh Thiêm Đ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249/BLHS.

*** Điều luật có nội dung:**

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy qui định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điểm, khoản, điều luật và tội danh như đã viện dẫn ở trên và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Doanh Thiêm Đ phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ký hiệu T29 bên trong có 0,270g (không phẩy hai bảy không gam) ma túy loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu GĐ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 túi nilon màu trắng và mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu trắng bạc cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “Đ”.

Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo và là đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng truy tố, không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung, tại phiên tòa xác định: Do bản thân sử dụng và mắc nghiện chất ma túy nên ngày 08/01/2022 tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Bắc Kạn Doanh Thiêm Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,305 gam ma túy, loại Heroine và Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân.

Tại phiên tòa bị cáo Đ thừa nhận hành vi phạm tội, xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án. Căn cứ qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249/ BLHS thấy việc truy tố, xét xử bị cáo về: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ pháp luật.

Xét tính chất, hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của nhà nước đối với các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cần được xử lý nghiêm bằng hình phạt pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2017 bị Công an huyện B xử phạt hành chính về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”. Không có tình tiết tăng nặng; được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo*” qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo có cha, mẹ đẻ được nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51/BLHS.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên tuổi địa chỉ nên không có cơ sở xác minh.

[5] Vật chứng: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T29 bên trong có 0,270g (*không phải hai bảy không gam*) ma túy, loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì, bao gói cũ ký hiệu GĐ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 túi nilon màu trắng và mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu trắng bạc cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “Đ. Tất cả đều không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[6] Hình phạt bổ sung và án phí: Bị cáo làm ruộng, thu nhập thấp; xác minh tại địa phương không có tài sản riêng nên không áp dụng và thuộc trường hợp được miễn án phí – là hộ nghèo và là đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn; có đơn xin miễn án phí.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Doanh Thiêm Đ phạm: **Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.**

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Doanh Thiêm Đ 15 (*mười lăm*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

* **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng.

* **Vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T29 bên trong có 0,270g (*không phải hai bảy không gam*) ma túy, loại Heroine và Methamphetamine cùng phong bì, bao gói cũ do cơ quan giám định hoàn trả; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu “VC” bên trong có 01 túi nilon màu trắng và mảnh giấy một mặt màu trắng một mặt màu trắng bạc cùng phong bì niêm phong ban đầu ký hiệu “Đ”.

(Tất cả vật chứng số lượng, tình trạng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an – Thị hành án dân sự huyện Bạch Thông).

* **Án phí:** Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Doanh Thiêm Đ.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND B;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- CA huyện B;
- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Triệu Thị Huyền